

Phẩm 6: THƯA HỎI

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp nói với Bồ-tát Minh Vãng:

–Thưa Đại sĩ! Do nhân duyên gì mà Đại sĩ thị hiện ánh sáng khiến cho khắp chúng hội đều có thân tướng như vàng ròng, oai nghiêm, sáng rỡ giống như Đức Như Lai?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Tôn giả nên thưa hỏi Đức Thế Tôn, Ngài sẽ vì Tôn giả mà giảng nói rõ.

Trưởng lão Đại Ca-diếp liền thưa hỏi Bạc Đại Thánh.

Đức Phật bảo Trưởng lão Đại Ca-diếp:

–Khi Bồ-tát Minh Vãng thành Phật, thân tướng của tất cả chư vị nơi chúng hội sẽ như vàng ròng đều được an lạc, dốc lòng tin và đạt được các thông tuệ, không có tên Thanh văn, Duyên giác mà chỉ toàn là chúng Bồ-tát, Đại sĩ.

Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Khi Bồ-tát Minh Vãng hóa sinh ở cõi Phật kia, liền được thành Phật chăng?

Đức Thế Tôn đáp:

–Này Ca-diếp! Đúng như lời Tôn giả nói, Bồ-tát Minh Vãng liền được thành Phật.

Khi ấy, bốn vạn bốn ngàn người đều phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nguyện sinh về cõi nước ấy, họ đồng thanh thưa:

–Lúc Bồ-tát Minh Vãng thành Phật, chúng con nguyện sẽ sinh vào cõi nước của Đức Phật ấy.

Trưởng lão Đại Ca-diếp lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sau bao nhiêu kiếp nữa, Bồ-tát Minh Vãng sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đức Phật bảo Trưởng lão Đại Ca-diếp:

–Ông hãy hỏi Bồ-tát Minh Vãng, Bồ-tát ấy sẽ nói cho ông biết là bao lâu nữa sẽ thành Phật.

Trưởng lão Đại Ca-diếp hỏi Bồ-tát Minh Vãng:

–Thưa Đại sĩ! Bao lâu nữa thì Đại sĩ sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Thưa Tôn giả Ca-diếp! Nếu có ai hỏi người do nhà ảo thuật hóa ra, bao lâu nữa sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì người ấy đáp thế nào?

Tôn giả Ca-diếp nói:

–Thưa Đại sĩ! Người do nhà ảo thuật hóa ra là hư giả, không thật có, nên không thể trả lời được.

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Đúng vậy! Tất cả các pháp giống như huyễn hóa, tự nhiên mà thành, thì sao Tôn giả lại hỏi tôi bao lâu nữa sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tôn giả Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Ví như người do nhà ảo thuật biến hóa ra là tịch tĩnh, không thể phân biệt, không có tướng niệm, cũng không có ngôn từ. Đại sĩ đối với các pháp cũng vậy chăng? Nếu như thế thì sao có thể dẫn dắt và tạo lợi ích cho chúng sinh?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Đạo là thật tướng thì người cũng là thật tướng, nếu người là thật tướng thì huyền cũng là thật tướng, huyền là thật tướng thì chúng sinh cũng là thật tướng, chúng sinh là thật tướng thì các pháp cũng là thật tướng.

Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Do biết như vậy nên không thể quán xét là lợi ích hay không lợi ích, chẳng phải có lợi hay chẳng phải không lợi, không có sự vượt qua cũng chẳng phải không có sự vượt qua.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Đại sĩ không dẫn dắt chúng sinh trụ nơi Phật đạo chẳng?

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Đạo của Như Lai có trụ nơi tướng không?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Không có trụ.

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Do đó, tôi không kiến lập Phật đạo cho chúng sinh, cũng chẳng khiến họ trụ vào quả vị Thanh văn, Duyên giác.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Vậy Đại sĩ kiến lập điều gì?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Như không có nguồn gốc để kiến lập, thì chỗ kiến lập của tôi cũng vậy.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Như không có nguồn gốc thì không thể kiến lập cũng chẳng có thoái lui chẳng?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Đúng vậy! Do Như không có nguồn gốc thì không thể kiến lập, cũng chẳng thoái lui. Phật đạo không có nguồn gốc nên cũng lại như vậy, kiến lập nơi không chỗ kiến lập. Do đó, tôi nói các pháp không thể kiến lập, cũng không hề thoái chuyển.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Nếu nói không kiến lập, không thoái lui thì làm thế nào để giáo hóa chúng sinh?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Người nào cho là có sự thấu đạt, có chí nguyện và sự vi diệu thì không thể giáo hóa chúng sinh đối với các pháp cho là có thể thoái chuyển thì cũng không thể giáo hóa.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Đại sĩ không cứu giúp chúng sinh thoát khỏi sinh tử chẳng?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Tôi không thủ đắc sinh tử, cũng không có đối tượng để nhận biết, huống nữa là cứu giúp chúng sinh.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Đại sĩ không giáo hóa tất cả chúng sinh lần lượt đạt đến Niết-bàn chẳng?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Tôi không thủ đắc Niết-bàn cũng không có đối tượng để nhận thức thì lấy gì để giáo hóa chúng sinh?

Tôn giả Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Giả sử chúng sinh hoàn toàn không đạt được diệt độ thì sao lại giáo hóa, dẫn dắt cho vô số người tu hành Phật đạo? Những chúng sinh ấy không cầu được diệt độ chẳng?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Bồ-tát nào cho là có sinh tử và Niết-bàn vì tướng của chúng sinh mà nói có người thực hành Phật đạo, thì đó không gọi là Bồ-tát, chẳng phải là người cầu Phật đạo.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Đại sĩ thực hành như thế nào?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Tôi không hành theo sinh tử, không hành theo diệt độ, cũng không theo tướng của chúng sinh.

Thưa Tôn giả Ca-diếp! Vừa rồi Tôn giả hỏi tôi thực hành như thế nào, sự thực hành mà Đức Như Lai đã chỉ dạy thế nào thì tôi thực hành như vậy.

Trưởng lão Ca-diếp nói:

–Đức Như Lai chỉ dạy là không có chỗ thực hành.

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Tất cả các tướng của chúng sinh cũng vậy, không nên cho là có chỗ thực hành.

Trưởng lão Ca-diếp hỏi:

–Thưa Đại sĩ! Quán xét hành tướng nơi chúng sinh cũng như vậy chăng? Sao chúng sinh lại hành theo tham, sân, si mà Đức Như Lai giáo hóa họ không hề bị nhiễm ô, không bị trói buộc, cũng chẳng quên mất?

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Thưa Trưởng lão! Nếu muốn hỏi về tướng thì Trưởng lão hãy trả lời tôi theo sự hiểu biết của mình.

Thưa Trưởng lão! Trưởng lão có tham, sân, si không?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Không có.

Bồ-tát Minh Vãng hỏi:

–Có thể diệt trừ tham, sân, si được chăng?

Tôn giả Ca-diếp đáp:

–Không thể được.

Bồ-tát Minh Vãng hỏi:

–Nếu Trưởng lão không có tham, sân, si cũng không thể diệt trừ tham, sân, si vậy thì tham, sân, si ấy ở đâu?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Thưa Đại sĩ! Phạm phu do si mê nên ở trong điên đảo, tư tưởng và ý niệm luôn mong cầu, đối với những điều ứng hợp hoặc chẳng ứng hợp đều làm theo tham, sân, si. Còn các bậc Hiền thánh thì biết rõ các pháp là điên đảo, nên không làm theo tư tưởng và ý niệm, không điều gì mà chẳng ứng hợp, lại cũng chẳng làm theo tham, sân, si.

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Thưa Tôn giả! Ý Tôn giả thế nào? Các pháp do điên đảo mà sinh, đó là nhận biết tận cùng chăng? Là có sinh hay chẳng sinh ra?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Thưa Đại sĩ! Các pháp không sinh cũng chẳng phải không sinh.

Bồ-tát Minh Vãng hỏi:

–Đúng vậy! Thưa Tôn giả Ca-diếp! Ý Tôn giả thế nào? Các pháp không sinh cũng chẳng thật có, như vậy các pháp có đối tượng được sinh chăng?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Các pháp là không có đối tượng được sinh.

Bồ-tát Minh Võng hỏi:

–Đúng vậy! Thưa Tôn giả Ca-diếp! Các pháp là không sinh muốn khiến cho chúng sinh khởi thì chúng sinh ra từ đâu?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Không phải vậy.

Bồ-tát Minh Võng hỏi:

–Vì mong cầu sinh ra nên các pháp nương vào tham, sân, si mà phát khởi chăng?

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Không phải vậy.

Bồ-tát Minh Võng nói:

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Do đó, làm gì có tham, sân, si để chúng sinh lệ thuộc, đắm nhiễm rồi phát sinh phiền não.

Trưởng lão Ca-diếp đáp:

–Đúng vậy, đúng vậy! Thưa Đại sĩ! Tất cả các pháp vốn là thanh tịnh, không hề có tham, sân, si.

Bồ-tát Minh Võng nói:

–Do vậy, tôi mới nói tất cả các pháp đều như huyễn hóa, là thật tướng của Như Lai.

Lúc giảng nói pháp này, có bốn vạn bốn ngàn Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn nhu thuận.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những ai tận mắt được thấy Bồ-tát Minh Võng thì không bị đọa vào đường ác, các ma và quyến thuộc của chúng không thể làm hại. Người nào được nghe Bồ-tát Minh Võng thuyết pháp thì đó là hàng Bồ-tát, vĩnh viễn không rơi vào cảnh giới của hàng Thanh văn, Duyên giác, vì người ấy đã tiếp nhận được sự giảng dạy của Bồ-tát Minh Võng.

Đức Phật liền khen ngợi công đức nơi cõi nước của Bồ-tát Minh Võng. Ngài bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Tất cả cõi nước của chư Phật mà Bồ-tát Minh Võng đã đến, Bồ-tát ấy đều giáo hóa, cứu độ vô số chúng sinh. Nay Tôn giả Ca-diếp! Ông đã thấy ánh sáng của Bồ-tát Minh Võng chưa?

Tôn giả Ca-diếp đáp:

–Bạch Thế Tôn, con đã thấy!

Đức Thế Tôn bảo:

–Giả sử số lượng hạt cải chứa đầy trong tam thiên đại thiên thế giới, còn có thể biết được là bao nhiêu, nhưng sự giáo hóa của Bồ-tát Minh Võng khiến cho chúng sinh an trụ vào Phật đạo thì không thể lường xét được.

Tôn giả Ca-diếp nên biết! Chúng sinh nào nhìn thấy ánh sáng của Bồ-tát Minh Võng thì đạt được lợi ích như thế, huống nữa là Bồ-tát ấy dùng phương tiện thiện xảo để giảng nói chánh pháp.

Lại nữa, này Ca-diếp! Hãy lắng nghe, ta sẽ giảng nói về cõi nước đặc thù, gọi là xứ sở đủ công đức trang nghiêm, thanh tịnh của Bồ-tát Minh Võng. Trải qua sáu trăm bảy mươi vạn a-tăng-kỳ kiếp, Bồ-tát Minh Võng sẽ thành Phật, hiệu là Phổ Minh Biến Động Quang Vương, gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri,

Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, cõi nước tên là Đẳng tập thù thắng. Khi vừa đến đạo tràng, Bồ-tát ấy liền được thành Phật. Trong cõi nước của Đức Phật đó, không có các thứ ma và cảnh giới của ma, tất cả đều cầu đạt đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Cõi nước ấy, đất toàn bằng gỗ quý chiên-đàn, bằng phẳng như bàn tay, thân tướng của chúng sinh đều đẹp đẽ, đất đai an ổn, phì nhiêu. Cõi Phật đó do tất cả các loại báu làm thành, không có các sự ố tạp của cát, đá, gai góc; không có các tai họa như cõi ác, khổ đau, cũng không có tám nạn và những nơi không an ổn. Ở đấy lại có rất nhiều hoa sen báu, tỏa hương ngào ngạt gồm đủ màu sắc hiện bày nơi cảnh giới rộng lớn, bốn phía không có hạn lượng. Đức Như Lai Phổ Minh Biến Động Quang Vương có vô lượng chúng Bồ-tát. Thánh chúng ấy nương vào pháp của Phật mà tu hành, gồm đủ oai thần biến hóa, dùng ánh sáng để trang nghiêm, đạt được kho tàng tổng trì, biện tài vô ngại, đầy đủ trí tuệ, oai đức thần thông lớn, hàng phục các ma nghĩ đến điều gì cũng luôn biết hổ thẹn, tinh tấn tu hành theo bậc Thánh, dùng trí tuệ để giáo hóa.

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Lại nữa, cõi Phật ấy không có người nữ, tất cả hàng Bồ-tát đều từ hoa sen hóa sinh, tự nhiên lớn lên, dùng thiên định làm thức ăn, nhà cửa, nơi chốn kinh hành, giường chiếu, cung điện, ao tắm, vườn rừng và tất cả tài sản đều giống như ở cõi trời. Đức Như Lai Phổ Minh Biến Động Quang Vương không dùng văn tự để giảng nói chánh pháp, hàng Bồ-tát chỉ nhờ ánh sáng của Đức Phật chiếu vào thân thì liền đạt được pháp Nhẫn vô sinh.

Ánh sáng ấy làm tiêu sạch hết các thứ nhơ ố của tham, sân, si, soi tỏ đến các cõi Phật khác, khiến mọi chúng sinh ở những cõi ấy tiêu trừ hết các trần cấu nơi sắc dục, không còn tỳ vết đều thuận theo chánh pháp.

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Trong ánh sáng của Đức Phật ấy tự nhiên diễn nói về ba mươi hai pháp môn. Những gì là ba mươi hai pháp môn?

1. Các pháp là không nên tất cả sự nhận thức đều thanh tịnh.
2. Các pháp là vô tướng nên xa lìa mọi tướng và niệm.
3. Các pháp là vô nguyện nên vượt qua ba cõi.
4. Các pháp là không tham dục vì bản tánh thanh tịnh, vắng lặng.
5. Các pháp là không sân nên diệt trừ hết các tướng.
6. Các pháp là không si nên xa lìa hết tối tăm.
7. Các pháp là không đến nên không có sự sinh khởi.
8. Các pháp là sẽ đến nên thuận theo sự quán xét.
9. Các pháp là không trụ nên kiến lập nơi thật tướng.
10. Các pháp là hoàn toàn giải thoát nên không có quá khứ, vị lai, hiện tại.
11. Các pháp là không sai khác nên chính là thật tướng.
12. Các pháp là không sinh nên chẳng có báo ứng.
13. Các pháp là không dẫn đến quả báo nên không có chỗ sinh ra.
14. Các pháp là không tạo tác vì do nơi các hành mà dấy khởi.
15. Các pháp là không hình tướng, vì nương theo suy nghĩ mà có.
16. Các pháp là không dung mạo nên xa lìa các đối tượng phát sinh.
17. Các pháp là chắc thật nên biết rõ là chân thật.
18. Các pháp là chân thật nên đều bình đẳng.

19. Các pháp là không có người nên không thể nắm bắt được người.
20. Các pháp là không thọ mạng nên rất ráo chân thật.
21. Các pháp là ngu muội nên không thể truyền trao.
22. Các pháp là xả bỏ nên diệt trừ hết các kết sử.
23. Các pháp là không đắm nhiễm, nên chẳng bị phiền não thiêu đốt.
24. Các pháp là không nhớ ứ vì bản tánh thanh tịnh, không ô nhiễm.
25. Các pháp là nhất tướng vì cội chân vốn tịch tĩnh.
26. Các pháp là vắng lặng vì cùng định bình đẳng.
27. Các pháp là trụ nơi nguồn gốc vì do duyên mà phát khởi.
28. Các pháp là không có gốc tạo tác nên không thể duyên dựa, hủy hoại.
29. Các pháp là an trụ nơi pháp tánh nên hội nhập khắp tất cả.
30. Các pháp là không duyên dựa, nên không cùng lầm lẫn.
31. Các pháp là giác ngộ nên hiện ra như thật.
32. Các pháp là vô vi nên không có các đối tượng.

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Ánh sáng của Như Lai Phổ Minh Biến Động Quang Vương phát ra các âm thanh như vậy. Ánh sáng ấy chiếu đến các Bồ-tát khiến họ thực hiện các Phật sự. Cõi nước của Đức Phật ấy không có các việc ma nên cũng không bị trở ngại, bỏ phế.

Đức Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Lại nữa, Đức Như Lai ấy thọ mạng không có giới hạn.

Bấy giờ, Hiền giả Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có người nào muốn sinh về cõi nước ấy thì nên làm thanh tịnh cảnh giới của Phật như Bồ-tát Minh Võng đã làm khiến cho người ấy liền được đầy đủ tất cả các công đức.

Đức Phật dạy:

–Đúng như lời ông nói! Bồ-tát Minh Võng đã hiện bày đầy đủ chí nguyện thanh tịnh nơi trăm ngàn ức chư Như Lai không thể tính kể.

Lúc ấy, Phạm thiên Trì Tâm hỏi Bồ-tát Minh Võng:

–Nay Nhân giả đã được Như Lai thọ ký rồi chăng?

Bồ-tát Minh Võng đáp:

–Này Phạm thiên! Tất cả chúng sinh đều được thọ ký từ Đức Như Lai.

Phạm thiên thưa:

–Làm thế nào để được Phật thọ ký?

Bồ-tát Minh Võng đáp:

–Tùy theo sự tạo tác của mỗi người mà nhận lấy quả báo, cũng nhờ đó mà được thọ ký.

Phạm thiên hỏi:

–Do nhân gì mà được thọ ký, cũng như vì sao Nhân giả được thọ ký?

Bồ-tát Minh Võng đáp:

–Này Phạm thiên! Chỗ gọi là duyên, tức thân không tạo tác, miệng không phát ra ngôn từ, ý không thể nhận thức, như vậy có tạo ra tội, phước chăng?

Phạm thiên đáp:

–Không thể tạo ra.

Bồ-tát Minh Võng hỏi:

–Phật đạo ấy có hành tướng không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phạm thiên đáp:

–Không có! Đạo không có hình tướng cũng không phân biệt. Đạo không có tên gọi nên cũng chẳng có hành tướng.

Bồ-tát Minh Vãng hỏi:

–Nếu không có sự tạo tác thì có thể khiến cho đạo phát khởi hình tướng để chứng đắc chăng?

Phạm thiên đáp:

–Không thể được.

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Do vậy, Phạm thiên nên biết! Nếu không có tạo tác thì không có quả báo, không có hành tướng, cũng không có tánh của hành tướng, đó chính là đạo. Người đạt được đạo này cũng như được thọ ký, không thể dùng hình tướng mà thọ ký được.

Phạm thiên hỏi:

–Thưa Nhân giả! Không thực hành sáu pháp Ba-la-mật, mà được thọ ký ư?

Bồ-tát Minh Vãng đáp:

–Như thế, này Phạm thiên! Thực hành sáu pháp Ba-la-mật, sau đó mới được thọ ký.

Lại nữa, hàng Thánh hiền phải xa lìa tất cả phiền não, đó gọi là Bồ thí ba-la-mật. Không dấy khởi, cũng chẳng tạo tác, đó là Trì giới ba-la-mật. Chịu đựng được tất cả, gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Luôn vắng lặng an nhiên gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Thuận theo Như mà an trụ gọi là Thiên định ba-la-mật. Hiểu rõ về hết thảy gọi là Trí tuệ ba-la-mật.

Này Phạm thiên! Bồ-tát nào tu hành theo sáu pháp Ba-la-mật này thì người ấy có hiện bày hành tướng không?

Phạm thiên đáp:

–Không có hiện bày hành tướng. Vì sao? Nếu người thực hành cho là mình có thực hành và có đối tượng để thực hành thì không gọi là thực hành. Người nào không có đối tượng để thực hành thì đấy mới đích thực là hành hóa.

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Do vậy, này Phạm thiên! Đúng như lời ông nói, không có đối tượng để thực hành chính là thực hành Phật đạo.

Lại nữa, như lời ông hỏi, tôi đã được thọ ký thành Phật chăng? Nếu pháp tánh không có nguồn gốc, người nào thấy pháp tánh không có nguồn gốc thì được thọ ký nên việc thọ ký của tôi cũng vậy.

Phạm thiên thưa:

–Thưa Nhân giả! Pháp tánh không có nguồn gốc, nên tất cả pháp tánh không thể thọ ký.

Bồ-tát Minh Vãng nói:

–Tướng của sự thọ ký cũng vậy, giống như chỗ không có nguồn gốc và pháp tánh đều là bình đẳng, không sai khác.

Bấy giờ, Phạm thiên Trì Tâm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hàng Bồ-tát hành hóa thế nào để được thọ ký thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đức Phật bảo:

–Này Phạm thiên! Nếu hành hóa của Bồ-tát là không hành theo pháp sinh, diệt, không hành theo thiện ác, không hành theo thế gian cũng chẳng theo xuất thế gian,

không làm theo pháp có tội hay có phước, không làm theo điều lỗi lầm hay chẳng phải không lỗi lầm, không hành theo hữu lậu cũng chẳng phải vô lậu, không làm theo hữu vi cũng chẳng phải vô vi, không làm theo hữu cũng chẳng phải xa lìa hữu, không tu hành tinh tấn cũng chẳng phải xa lìa tinh tấn, không đoạn trừ cũng chẳng phải không đoạn trừ, không làm theo sinh tử cũng chẳng phải diệt độ, không hành theo sự thấy cũng chẳng có đối tượng nghe, không làm theo ý niệm cũng chẳng có đối tượng nhận biết, không hành bố thí cũng không bỏn sẻn, không giữ gìn giới cấm cũng chẳng sai phạm, không hành nhẫn nhục cũng chẳng phải không nhẫn nhục, không hành tinh tấn cũng không biếng nhác, không tu tập thiền định cũng không có đối tượng để thiền định, cũng không có đối tượng để thiền định, không hành trí tuệ cũng chẳng phải không có trí tuệ, không có chứng đắc cũng không có đối tượng để hội nhập.

Đức Phật bảo Phạm thiên:

–Bồ-tát nào thực hành như vậy thì Như Lai sẽ thọ ký thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Nay Phạm thiên! Ông nên ứng hợp với Như mà thực hành. Người nào có sự thực hành là có đối tượng tạo tác, hoặc tu hành Phật đạo nên khởi tưởng, hoặc chẳng khởi tưởng để tu hành Phật đạo, cho đến có sự tạo tác hay chẳng có tạo tác để tu hành Phật đạo, hoặc có sự buông lung hay không buông lung, có phiền não hoặc không còn phiền não, người thực hành đạo như vậy thì chẳng phải là thực hành Phật đạo. Do đó, Phạm thiên nên biết! Không nên quán xét như thế nếu vượt qua tất cả các đối tượng được tạo tác thì Bồ-tát ấy được thọ ký.

Phạm thiên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là thọ ký và được thọ ký?

Đức Phật bảo:

–Tất cả các pháp xa lìa hai tướng gọi là thọ ký, đối với tất cả các pháp mà không tạo tác hai tướng, gọi là thọ ký, đối với các đối tượng đã phát khởi mà bình đẳng với các sắc tướng gọi là thọ ký, thân, miệng, ý thanh tịnh, an nhiên gọi là thọ ký.

Đức Phật bảo:

–Nay Phạm thiên! Như Lai nhớ lại nơi kiếp quá khứ, bấy giờ có kiếp tên là Hỷ kiến. Trong kiếp ấy ta đã cúng dường bảy mươi hai ức Đức Phật, nhưng ta không được chư Như Lai thọ ký.

Lại nữa, có kiếp tên là Thiện hóa, ở trong kiếp ấy, ta lại cúng dường thêm hai mươi hai ức Đức Phật, nhưng vẫn không được thọ ký.

Lại nữa, có kiếp tên là Phạm thán, trong kiếp ấy ta lại cúng dường một vạn tám ngàn Đức Phật, vẫn không được thọ ký.

Lại nữa, có kiếp tên là Hân lạc, trong kiếp ấy, ta lại cúng dường thêm ba trăm hai mươi vạn Đức Phật, nhưng vẫn không được chư Như Lai thọ ký. Trong kiếp quá khứ về sau, lại có kiếp tên là Đại diễn, trong kiếp ấy, có tám trăm bốn mươi vạn Đức Phật ra đời, ta lại cúng dường tất cả chư Như Lai dùng đủ loại phẩm vật tùy lúc để dâng cúng, nhưng ta vẫn không được chư Như Lai thọ ký.

Đức Phật dạy:

–Nay Phạm thiên! Lại nữa, trong kiếp quá khứ, ta đã giảng nói về danh hiệu của chư Như Lai. Từ xưa, ta đã cúng dường rất nhiều chư Phật và ở nơi chư Phật ấy tu hành thanh tịnh, bố thí tất cả, có phẩm vật gì đều cúng dường hết, giữ gìn giới luật trọn vẹn, luôn nhẫn nhục, thực hành Từ bi, xa lìa phiền não, ân cần tinh tấn, thọ trì theo hết thấy những điều đã nghe, nhất tâm định ý thực hành thiền định, tịch tĩnh cũng giảng nói, thưa

hỏi về trí tuệ, nhưng ta vẫn không được chư Như Lai thọ ký. Vì sao? Vì còn có đối tượng tạo tác và có sự lệ thuộc.

Phạm thiên nên biết! Phải vượt qua tất cả sự tạo tác, đấy mới gọi là Bồ-tát được thọ ký. Về sau, khi gặp Như Lai Định Quang, ta liền đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Đức Như Lai Định Quang thọ ký cho ta: “Vào đời vị lai, ông sẽ được thành Phật, hiệu là Năng Nhân, đầy đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Lúc ấy, ta mới vượt khỏi tất cả các sự tạo tác, đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Vì sao? Vì xả bỏ tất cả các tướng gọi là Bồ thí ba-la-mật. Diệt trừ hết các duyên gọi là Trì giới ba-la-mật. Nhẫn chịu đối với các cõi gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Đối với tất cả hành đều tịch tĩnh gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Ở nơi hết thảy các niệm đều không dấy khởi gọi là Thiền định ba-la-mật. Biết rõ về bản tánh của pháp Nhẫn vô sinh là thanh tịnh gọi là Trí tuệ ba-la-mật.

Lúc gặp Đức Như Lai Định Quang, ta liền đạt đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Từ khi mới phát tâm đến nay, ta đã bố thí tất cả những gì có thể bố thí, nhưng chỉ công đức cúng dường năm cành hoa sen đã nhiều gấp trăm gấp ngàn lần, gấp vạn ức lần, hơn cả ức vạn lần, không thể so sánh, không thể ví dụ. Từ lúc mới phát tâm cho đến khi đầy đủ công hạnh bố thí, giữ gìn giới cấm, đối với các pháp luôn nhẫn nhục, nhu hòa, biết hổ thẹn, chịu đựng, tinh tấn ân cần, tu hành không hề mệt mỏi, luôn thiền định tịch tĩnh không đắm nhiễm. Từ khi mới phát tâm, ta luôn quan sát trí tuệ, không buông lung, kể cả Trí tuệ ba-la-mật và các Ba-la-mật khác. Ta đã tu tập nhiều gấp trăm, ngàn lần, gấp vạn ức lần, hơn cả ức vạn lần không thể so sánh, không thể ví dụ. Do vậy, Phạm thiên nên biết! Lúc ấy ta liền được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật?

Đức Phật bảo Phạm thiên:

–Không nhớ nghĩ đến bố thí, không vướng mắc vào trì giới, không suy nghĩ về nhẫn nhục, không nắm giữ tinh tấn, không trụ vào thiền định, biết trí tuệ là không hai. Đấy gọi là đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Phạm thiên lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Nếu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật thì có thể đầy đủ thêm những gì?

Đức Thế Tôn đáp:

–Nếu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật thì sẽ đạt đầy đủ các thông tuệ.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật thì làm thế nào để đầy đủ các thông tuệ.

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Nếu bố thí bình đẳng thì các thông tuệ bình đẳng, nhờ trì giới bình đẳng nên các thông tuệ bình đẳng, nếu nhẫn nhục bình đẳng thì các thông tuệ bình đẳng, nếu tinh tấn bình đẳng thì các thông tuệ bình đẳng, khi thiền định bình đẳng nên các thông tuệ bình đẳng, trí tuệ bình đẳng thì các thông tuệ cũng bình đẳng, nhờ có thể bình đẳng như vậy nên các pháp đều bình đẳng, liền được bình đẳng đối với các thông tuệ.

Lại nữa, này Phạm thiên! Nhớ nghĩ đầy đủ về bố thí thì đầy đủ các thông tuệ, nhớ

ngĩ về trì giới, nhĩn nhục, tinh tấn, thiền định và trí tuệ đầy đủ thì các thông tuệ được đầy đủ, xa lìa ý niệm về các thông tuệ thì gọi là đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, cũng đầy đủ các thông tuệ. Như vậy, này Phạm thiên! Nếu có thể thực hành đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật thì đạt đầy đủ các thông tuệ.

Phạm thiên lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là đầy đủ các thông tuệ?

Đức Thế Tôn đáp:

–Nếu mắt không chấp vào sắc, tai không chấp vào tiếng, mũi không chấp nơi hương, miệng không chấp vào vị, thân không chấp vào xúc chạm, ý không nắm giữ các pháp. Các pháp không ở trong, chẳng ở ngoài, không có nguyên do, chẳng có đối tượng để nắm giữ, cũng chẳng tự nhớ nghĩ thì đạt đầy đủ hết thảy các thông tuệ, như vậy gọi là đầy đủ các thông tuệ. Nên mắt không chấp vào sắc, tai đối với thanh, mũi đối với hương, lưỡi đối với vị, thân đối với xúc và ý đối với pháp đều không còn chấp thủ. Do đó, trí tuệ của Như Lai không chướng ngại, sự thấy cũng không có giới hạn, đạt được các thông tuệ nhưng đối với chúng cũng không chấp giữ. Vì sao? Nếu muốn thành tựu các thông tuệ thì không nên dụng công mà cũng chẳng có sự dụng công, do không có sự dụng công nên gọi là hiển bày, do hiển bày các hành bình đẳng nên đối với các thông tuệ không có sự chấp giữ.

Này Phạm thiên! Ví như tất cả các pháp đều nương vào hư không, mà hư không chẳng có chỗ nương tựa. Biết rõ tất cả các pháp là như vậy, lại mong cầu nương vào các thông tuệ để đạt được mà các thông tuệ cũng chẳng có nơi để nương tựa, mong cầu.

Phạm thiên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các thông tuệ ấy gọi là gì? Sao lại gọi là các thông tuệ?

Đức Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Các thông tuệ chỉ là giả danh mà thôi, biết rõ tất cả các hành là không có đối tượng để chấp giữ, không phải là pháp của hàng Thanh văn, Duyên giác, gọi là các thông tuệ. Trừ bỏ tất cả các ý niệm gọi là các thông tuệ. Biết rõ về các nơi hướng đến gọi là các thông tuệ. Trí tuệ không có giới hạn, hiểu rõ mọi tạo tác của chúng sinh, gọi là các thông tuệ. Nhận biết về tất cả, tùy thời để thuận theo điều đã học, không tu tập theo trí tuệ của hàng Duyên giác, không có điều gì mà chẳng thông đạt, thị hiện giáo hóa đúng lúc gọi là các thông tuệ. Tùy theo bệnh của chúng sinh để bình đẳng chữa trị đúng lúc gọi là các thông tuệ. Diệt trừ các loại bệnh gọi là các thông tuệ. Phá bỏ hết các thứ chướng ngại, các gốc rễ nương tựa, đắm nhiễm gọi là các thông tuệ. Luôn trụ trong thiền định, gọi là các thông tuệ. Thông đạt về tất cả các pháp, không còn nghi ngờ, gọi là các thông tuệ. Hoàn toàn thấu suốt khắp nơi, không điều gì mà không biết, khai mở trí tuệ thế gian và xuất thế gian, phân biệt rõ ràng, giảng nói trọn vẹn, thông suốt tất cả gọi là các thông tuệ. Này Phạm thiên! Đó gọi là các thông tuệ.

Bấy giờ, Phạm thiên Trì Tâm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là chưa từng có, tâm của chư Phật, Thế Tôn nhận nơi trí tuệ mà hiển bày, nhưng tâm ấy vốn thanh tịnh. Như Lai hiểu rõ tường tận mọi tạo tác của tâm chúng sinh.

Bạch Thế Tôn! Không có thiện nam, thiện nữ nào được nghe các thông tuệ này mà chẳng phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cho đến đạt được vô lượng công đức thù thắng.

Bấy giờ, Bồ-tát Minh Võng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát mong cầu công đức mà phát tâm Bồ-đề thì người ấy không phải là mền mộ Phật đạo, cũng chẳng phải là kiến lập Đại thừa. Vì sao? Vì tất cả các pháp không có công đức, cũng chẳng có sự đối đãi.

Bạch Đấng Thiên Trung Thiên! Đấy chẳng phải là công đức của Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Người nào không có sự duyên dựa mới gọi là kiến lập Phật đạo. Chỉ vì lòng Từ bi nhằm diệt trừ khổ não, hoạn nạn cho chúng sinh, tự mình nhẫn nhục, khổ nhọc nhưng không hề nhàm chán, do tâm vô lượng nên không sợ khởi đầu hay kết thúc, không quên mất lời Phật dạy, hộ trì chánh pháp, cung kính đối với các bậc Thánh, dùng pháp lành để diệt trừ pháp ác, đem các pháp môn giải thoát để cứu độ muôn loài, chữa trị các loại bệnh khiến diệt trừ tận gốc, cứu giúp hết thảy chúng sinh khiến họ được sinh vào cõi lành giúp đỡ tất cả, chẳng nghĩ đến yêu, ghét, không đắm nhiễm pháp thế gian, thoát khỏi hoạn nạn sinh tử, đạt đến vô vi, an ổn.

Thưa Đấng Thiên Trung Thiên! Lại nữa, các Bồ-tát không nên nghi ngờ, không vì sự tạo tác của chúng sinh mà mong cầu, cũng chẳng có đối tượng để nghi ngờ.

Bạch Thế Tôn! Hàng Bồ-tát không bị khổ, vui chi phối.

Thưa Đấng Thiên Trung Thiên! Thế nào là chủng tánh thanh tịnh của Bồ-tát?

Đức Thế Tôn dạy:

–Nếu Bồ-tát sinh vào dòng dõi Chuyển luân thánh vương, sinh vào cõi trời Đế Thích hay Phạm thiên và bất cứ nơi chốn nào đều chẳng phải là chủng tánh thanh tịnh. Bồ-tát nên tạo lập đầy đủ cội gốc của công đức, phát khởi nguồn gốc nơi pháp lành cho chúng sinh. Đó gọi là chủng tánh thanh tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa, nếu ở trong loài súc sinh thì cũng xa lìa các kiến chấp, đầy đủ tâm Từ, Bi, Hỷ, Xả, bình đẳng cùng pháp lạc, tâm ý không còn nhớ ứ. Đó gọi là chủng tánh thanh tịnh của Bồ-tát. Bồ thí là chủng tánh thanh tịnh vì không bồn sển. Trì giới là chủng tánh thanh tịnh vì không bị phiền não thiêu đốt. Nhẫn nhục là chủng tánh thanh tịnh vì xa lìa sân hận. Tinh tấn là chủng tánh thanh tịnh vì không hề biếng nhác. Thiền định là chủng tánh thanh tịnh vì luôn nhất tâm định tĩnh. Trí tuệ là chủng tánh thanh tịnh vì không bị tối tăm che lấp. Đây gọi là Bồ-tát trừ bỏ các nhớ ứ, không bỏ tâm Bồ-đề, chính là chủng tánh thanh tịnh của Bồ-tát vì không ưa thích thừa Thanh văn, Duyên giác.